|  |  |
| --- | --- |
| BỘ TƯ PHÁP**CỤC QUẢN LÝ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH VÀ THEO DÕI THI HÀNH PHÁP LUẬT** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-QLXLVPHC&TDTHPL**DỰ THẢO** | *Hà Nội, ngày tháng năm 2021* |

#

# TỜ TRÌNH

# Dự thảo Thông tư quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định

# số 19/2020/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ kiểm tra,

# xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

# Kính gửi: Bộ trưởng Lê Thành Long

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật kính trình Bộ trưởng dự thảo Thông tư quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH THÔNG TƯ**

Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính (sau đây gọi là Nghị định số 19/2020/NĐ-CP), có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31/3/2020, riêng các quy định về xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại các Điều 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28 và 29 của Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2020. Tại Điều 6, Điều 12, Điều 13, Điều 14 và Điều 20 của Nghị định giao Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết về (i) thẩm quyền kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; (ii) việc ban hành kế hoạch kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; (iii) thời hạn kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; (iv) thực hiện công khai kết luận kiểm tra, kết quả và việc xử lý kết quả theo dõi thực hiện kết luận kiểm tra. Đồng thời, Điều 31 của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP giao Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành các điều, khoản, điểm được giao trong Nghị định này.

Bên cạnh đó, để thực hiện thống nhất, đồng bộ các quy định của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP trong phạm vi cả nước, đồng thời, bảo đảm thuận lợi cho các bộ, ngành, địa phương trong quá trình thực hiện Nghị định này, việc quy định các biểu mẫu để sử dụng trong kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản hành chính của Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư cũng có ý nghĩa rất quan trọng, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn.

Như vậy, để triển khai thực hiện Nghị định số 19/2020/NĐ-CP một cách đầy đủ, toàn diện, kịp thời, minh bạch, đáp ứng yêu cầu của cá nhân, cơ quan, tổ chức và yêu cầu quản lý nhà nước trong kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, thì việc ban hành Thông tư quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP là rất cần thiết.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG THÔNG TƯ**

**1. Mục đích**

Việc xây dựng Thông tư quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP tạo cơ sở pháp lý cụ thể, rõ ràng, minh bạch, tạo thuận lợi cho hoạt động kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

**2. Quan điểm xây dựng Thông tư**

***2.1.*** Cụ thể hóa các quy định của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP giao Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết bảo đảm hành lang pháp lý rõ ràng, minh bạch cho hoạt động kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, đồng thời, quy định các biểu mẫu cần thiết để thi hành Nghị định.

***2.2***. Các quy định phải cụ thể, rõ ràng, bảo đảm tính hợp pháp, tính khả thi, phù hợp với thực tiễn thực hiện công tác kiểm tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, đồng thời đáp ứng yêu cầu nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO THÔNG TƯ**

Để phục vụ cho việc xây dựng dự thảo Thông tư, Bộ Tư pháp đã thực hiện các công việc như sau:

1. Thành lập Tổ soạn thảo Thông tư (theo Quyết định số 30/QĐ-BTP ngày 07/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).

2. Tổ chức các cuộc họp với sự tham gia của đại diện các bộ, ngành, Sở Tư pháp, các đơn vị thuộc Bộ và các chuyên gia để thảo luận, góp ý cho dự thảo Thông tư.

3. Lấy ý kiến bằng văn bản của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan về dự thảo Thông tư.

4. Đăng tải dự thảo Thông tư trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ, Bộ Tư pháp để lấy ý kiến rộng rãi của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

5. Tổng hợp ý kiến góp ý, tiếp thu chỉnh lý dự thảo Thông tư và các tài liệu có liên quan cũng như giải trình đối với các ý kiến góp ý chưa phù hợp.

6. Dự thảo Thông tư đã được tư vấn thẩm định tại cuộc họp vào ngày ....../...../2021 (Báo cáo thẩm định số... ngày .../.../2021). Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật đã nghiên cứu tiếp thu, giải trình ý kiến tư vấn thẩm định và hoàn chỉnh dự thảo Thông tư (có Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định kèm theo).

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO THÔNG TƯ**

**1. Bố cục**

Dự thảo Thông tư gồm 09 điều, cụ thể như sau:

- Điều 1: Phạm vi điều chỉnh;

- Điều 2: Đối tượng áp dụng;

- Điều 3: Thẩm quyền kiểm tra;

- Điều 4: Điều chỉnh kế hoạch kiểm tra;

- Điều 5: Thời hạn kiểm tra;

- Điều 6. Công khai kết luận kiểm tra;

- Điều 7: Công khai kết quả và việc xử lý kết quả theo dõi thực hiện kết luận kiểm tra;

- Điều 8: Trách nhiệm thi hành;

- Điều 9: Hiệu lực thi hành.

Đồng thời, dự thảo Thông tư gồm có 01 Phụ lục ban hành các biểu mẫu sử dụng trong kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

**2. Nội dung cơ bản của dự thảo Thông tư**

***2.1.Về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng (Điều 1, Điều 2)***

 Dự thảo Thông tư có phạm vi điều chỉnh là các quy định về thẩm quyền kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; việc ban hành kế hoạch kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; thời hạn kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và việc công khai kết luận kiểm tra; kết quả và việc xử lý kết quả theo dõi thực hiện kết luận kiểm tra.

Đối tượng áp dụng của Thông tư gồm các cơ quan, người có thẩm quyền kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; cơ quan quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; Thủ trưởng cơ quan của người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính, Thủ trưởng cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp của người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính; người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính, người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

***2.2. Về thẩm quyền kiểm tra (Điều 3)***

 Căn cứ quy định về thẩm quyền kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại Điều 6 của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP, dự thảo Thông tư quy định cụ thể, rõ ràng về thẩm quyền kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Theo đó, dự thảo Thông tư quy định cụ thể thẩm quyền của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Tổng giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam; Bộ trưởng Bộ Tư pháp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính thuộc cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc (Công an nhân dân; Bộ đội biên phòng; Cảnh sát biển; Hải quan; Kiểm ngư; Thuế; Quản lý thị trường; Cơ quan thi hành án dân sự; Kho bạc Nhà nước; Ngân hàng Nhà nước, tổ chức Thống kê tập trung; Bảo hiểm xã hội và các tổ chức khác thuộc cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc); Tòa án nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính.

 ***2.3. Về điều chỉnh kế hoạch kiểm tra (Điều 4)***

Khoản 1 Điều 12 của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP quy định về việc ban hành kế hoạch kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính hằng năm, trong đó có quy định *trong trường hợp cần thiết, người có thẩm quyền ban hành kế hoạch kiểm tra có thể điều chỉnh kế hoạch kiểm tra*. Để cụ thể hóa quy định này, dự thảo Thông tư quy định cụ thể các cơ quan, đơn vị có nhiệm vụ báo cáo người có thẩm quyền quy định tại Điều 6 Nghị định số 19/2020/NĐ-CP xem xét, quyết định điều chỉnh kế hoạch kiểm tra, bao gồm Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật thuộc Bộ Tư pháp, tổ chức pháp chế của bộ, cơ quan ngang bộ, tổ chức pháp chế hoặc tổ chức có chức năng, nhiệm vụ tương đương thuộc cơ quan, đơn vị quản lý người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Đồng thời, dự thảo Thông tư cũng quy định việc điều chỉnh kế hoạch kiểm tra phải được thông báo cho đối tượng được kiểm tra, cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân liên quan ngay sau khi người có thẩm quyền điều chỉnh kế hoạch kiểm tra.

 ***2.4. Về thời hạn kiểm tra (Điều 5)***

Khoản 3 Điều 13 Nghị định số 19/2020 quy định trong một số trường hợp cần thiết thì người có thẩm quyền kiểm tra có thể gia hạn thời hạn kiểm tra. Để bảo đảm tính minh bạch, rõ ràng và tạo thuận lợi trong công tác kiểm tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, dự thảo Thông tư quy định cụ thể các trường hợp được gia hạn thời hạn kiểm tra như cuộc kiểm tra có số lượng hồ sơ xử lý vi phạm hành chính nhiều; hồ sơ xử lý vi phạm hành chính có nhiều tình tiết phức tạp cần xác minh, làm rõ; đối tượng được kiểm tra không phối hợp thực hiện việc kiểm tra; địa điểm kiểm tra ở vùng sâu, vùng xa, miền núi, hải đảo hoặc nơi đi lại khó khăn... (Điều 5).

 ***2.5. Về công khai kết luận kiểm tra; kết quả và việc xử lý kết quả theo dõi thực hiện kết luận kiểm tra (các điều 6 và 7)***

Dự thảo Thông tư quy định cụ thể các hình thức công khai kết luận kiểm tra; kết quả và việc xử lý kết quả theo dõi thực hiện kết luận kiểm tra và thời hạn để người có thẩm quyền ban hành kết luận kiểm tra hoặc người được ủy quyền thực hiện việc công khai.

 Ngoài ra, liên quan đến việc công khai kết luận kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính (Điều 6), dự thảo Thông tư quy định cụ thể các nội dung của kết luận kiểm tra được công khai phải được xây dựng thành thông báo kết luận kiểm tra do người có thẩm quyền kiểm tra ký để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ khi các cơ quan, đơn vị thực hiện kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

 ***2.6. Về trách nhiệm và hiệu lực thi hành (các điều 8 và 9)***

Dự thảo Thông tư quy định trách nhiệm của cá nhân, tổ chức trong việc thực hiện Thông tư và hiệu lực thi hành của Thông tư. Theo đó, quy định cụ thể trách nhiệm của Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật thuộc Bộ Tư pháp, tổ chức pháp chế thuộc bộ, cơ quan ngang bộ, tổ chức pháp chế hoặc tổ chức có chức năng, nhiệm vụ tương đương thuộc cơ quan, đơn vị quản lý người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính, Sở Tư pháp có trách nhiệm giúp Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

 Về hiệu lực thi hành, dự thảo Thông tư dự kiến sẽ có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2021, trừ các quy định liên quan đến kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của Kiểm toán Nhà nước tại các khoản 2 và 6 Điều 3 của dự thảo Thông tư sẽ có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2022 (thời điểm Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính có hiệu lực, trong đó có các quy định về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Kiểm toán Nhà nước).

 ***2.7. Về Phụ lục mẫu sử dụng trong kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính***

Để thực hiện thống nhất, đồng bộ các quy định của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP trong phạm vi cả nước, đồng thời, bảo đảm thuận lợi cho các bộ, ngành, địa phương trong quá trình thực hiện Nghị định này trong thực tiễn, dự thảo Thông tư quy định một số biểu mẫu để sử dụng trong kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

 **V. NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN XIN Ý KIẾN**

……………………………………………………..

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Thông tư quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật kính trình Bộ trưởng xem xét, quyết định./.

*(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo thông tư; (2) Báo cáo thẩm định; (3) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định; (4) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của dự thảo Thông tư).*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Thứ trưởng Đặng Hoàng Oanh (để b/c);- Vụ Các VĐC về XDPL, Cục KTVBQPPL (để p/h);- Lưu: VT, Phòng QLXLVPHC (03b). | **CỤC TRƯỞNG****Đặng Thanh Sơn** |